

VÀI NHẬN XÉT BAN ĐẦU VỀ TRUYỆN KỂ DÂN GIAN DÂN TỘC COR

LÊ HỒNG KHÁNH*

Cũng như nhiều dân tộc sống trên địa bàn miền Tây Quảng Nam - Quảng Ngãi (Hrê, Cadong, Càtu, Giê triêng...) và số đông dân tộc ít người ở Tây Nguyên, người Cor chưa có chữ viết nên văn học dân gian truyền miệng là thể loại văn học duy nhất.

Hai bộ phận quan trọng hợp thành văn học dân gian dân tộc Cor là truyện kể dân gian (ta mol tamé) và dân ca. Người Cor có thể kể chuyện ở bất cứ lúc nào, ở đâu: ban đêm bên bếp lửa nhà sàn, ban ngày lúc lên nương, làm rẫy; nhưng khoảng thời gian thuận tiện nhất cho tamol tamé là khi mùa tuốt lúa đã xong và bước vào mùa nghỉ ngơi, hội hè. Theo lịch của người Cor, một năm chia làm 10 "tháng". Tháng thứ 10 là tháng kết thúc một chu kỳ sản xuất, chấm dứt một mùa nương rẫy. Vì vậy, đồng bào thường gọi 1 năm, 1 tuổi là "một mùa rẫy". Khoảng thời gian từ cuối tháng mười đến tháng đầu năm sau (phát rẫy lại, vào mùa mới) là lúc nghỉ ngơi, là mùa kể chuyện. Người Cor tin rằng, vào lúc này mà không kể chuyện thì trời sẽ đổ ập xuống, đất sẽ chìm sâu, nước sẽ dâng lên, con người và loài vật sẽ chết như thời đại hồng thủy (kây xa mó ma ní). Vì vậy, kể chuyện vừa là một nhu cầu nghỉ ngơi, thư giãn vừa là một hoạt động tâm linh không thể thiếu trong đời sống người Cor. Qua những đêm kể chuyện, các giá trị văn hóa, đạo đức của tộc người được di dưỡng, truyền dạy từ thế hệ này sang thế hệ khác, góp phần nuôi dưỡng tâm hồn, giáo dục luật tục, đạo đức cho từng con người, từng nóc nhà và cả tộc người.

Về hình thức chuyển tải, ta mol tamé của người Cor và truyện cổ của người Việt có điểm

khác biệt: Nếu tuyệt đại bộ phận truyện cổ của người Việt được chuyển tải bằng lời kể không vần, tập trung truyền đạt một cách sinh động nội dung câu chuyện, thì ở tamol tamé của người Cor, câu chuyện được diễn đạt bằng câu nói có vần điệu và vì thế, lời nói của người kể chuyện phần nào mang nhạc tính với giọng điệu khi lên bổng, lúc xuống trầm, hòa trong ánh lửa bập bùng, đưa người kể và người nghe hòa vào một thế giới chập chờn giữa đời thực và thế giới siêu nhiên, ở đó các vị thần sống với con người, loài vật, cỏ cây biết nói năng, suy nghĩ, hành động như con người. Tất cả hòa trong một thế giới lung linh, huyền ảo, dẫn dắt bởi lời người kể chuyện.

Có thể tạm chia truyện kể Cor thành 3 nhóm chính sau đây:

- Nhóm truyện kể giải thích các hiện tượng tự nhiên, đặc điểm tập tính, hình dáng của các loài cây cỏ, thú vật:

Sống trong môi trường rừng rú, tiếp xúc thường xuyên với tự nhiên hoang dã, đầy bí ẩn (bầu trời trên cao với mây, mưa, sấm chớp; mặt đất dưới chân với núi đồi, sông suối, rừng già, rừng thưa; con chim bay trên trời, con thú 4 chân sống dưới đất; con rắn, con trăn trong đám lá cây ẩm mục; con cá, con ốc sống trong dòng suối...). Theo bản năng sinh tồn, đồng thời cũng là nhu cầu nhận thức thế giới quanh mình, người Cor tìm cách giải thích các hiện tượng tự nhiên, đặc điểm tập tính, hình dáng của các loài cây cỏ, thú vật...

Mang trong mình niềm tin về một thế giới "vạn vật hữu linh", cho rằng bầu trời, mặt đất, ngọn cỏ, lá cây, đốc cao, vực sâu, dòng sông, con suối... tất thảy đều có linh hồn, trực tiếp hoặc gián tiếp quan hệ, can dự đến đời sống

con người - một sự phản ảnh năng lực nhận biết, chiếm lĩnh thế giới còn ở trạng thái sơ khai, vì vậy, sự giải thích thế giới tự nhiên trong truyện kể của người Cor bao giờ cũng lung linh sắc màu huyền thoại, hoặc mang tính trực cảm, tự nhiên, chú trọng đến các hiện tượng nhìn thấy, nghe thấy, cảm nhận thấy.

Tiểu nhóm 1: Gồm truyện kể về các hiện tượng tự nhiên: bầu trời, mặt đất, ngọn núi, con suối, sấm, chớp, mây mưa... (Sự tích ông Trời, bà Nước; Người khổng lồ Tamom Cheri, Sự tích núi Răng Cưa; Sự tích đảo Lý Sơn...).

Trong nhóm truyện kể này thường xuất hiện những vị thần, hoặc những con người có sức mạnh phi thường, như ông khổng lồ Cheri "ăn bao nhiêu cũng không biết no, uống bao nhiêu cũng không hết khát, tiếng nói ngân dài như tiếng chiêng", vươn vai đẩy trời lên cao cho con người, muôn thú sống trên mặt đất được thoáng mát dễ chịu, có ngày, có đêm... hoặc như thần Mặt Ngây (Sự tích núi Răng Cưa) có thể ra lệnh cho 3 chiếc thuyền thần linh lao vào ngọn núi Răng Cưa làm cho ngọn núi này mở toang ra 3 con đường để cô con gái cưng của ngài đi rong chơi...

Những chuyện kể này nhằm giải thích các hiện tượng tự nhiên mà người Cor thường thấy: Vì sao gọi là núi Răng Cưa? Vì sao ngoài biển có hòn đảo Lý Sơn? Vì sao bầu trời ở trên cao còn mặt đất thì ở dưới thấp?

Cũng rất dễ nhận thấy, những vị thần, những con người phi thường trong các truyện kể này không xa lạ, cách biệt với thế giới loài người. Tuy có sức mạnh siêu phàm, tài năng quán thế, nhưng họ luôn gần gũi với con người, che chở cho con người. Thần mặt Ngây trong truyện *Sự tích thằng Cuội cung trăng*, khi nhìn thấy cảnh con cọp (hổ) hung dữ sắp ăn thịt đứa bé, đã sai cận thần thả chiếc thang dây xuống trần, kéo đứa bé lên trời rồi cho làm kẻ ngồi giữ mặt trăng. Thần Cheri (Sự tích ông Trời, bà Nước), tuy sức mạnh có thể chống trời, uống cạn dòng sông Tà Ích, nhưng cũng như Thánh Gióng trong truyền thuyết của người Việt, vị thần nhân từ này ăn cơm nấu từ gạo gộp của người Cor, người Hê, người XêĐăng, người BaNa với mắm của người Kinh. Thần Đoang Ka Tố (Sự tích đảo Lý Sơn) tuy dám chống lại thủy tề, làm nắng, hóa phép chống lại gió mưa, nhưng ông ta chính là người chủ làng Vuông,

Lê Hồng Khánh: *Vài nhận xét ban đầu về truyện kể...*

người bày vẽ và chỉ huy dân làng chống lại thủy tề tàn ác.

Sự giải thích thế giới tự nhiên ở đây luôn gắn liền với khát vọng chinh phục tự nhiên, khát vọng cuộc sống no đủ, thanh bình. Đó chính là ý nghĩa nhân văn cao đẹp của nhóm truyện này.

Tiểu nhóm 2: Những chuyện về các con vật.

Đây là nhóm truyện kể chiếm số lượng khá lớn trong kho tàng tamol tamé của người Cor. Có những chuyện về loài chim (Sự tích chim chèo bẻo, Sự tích chim gõ kiến, Sự tích chim "ba con bốn cột"), về loài bò sát (Chàng Rít, Sự tích rắn rồng, Sự tích rắn lục, Lấy chồng trần...) về muông thú (Cọp và khỉ, Hươu và cọp, Sự tích mật gấu, Sự tích cọp không leo dây...). Những loài vật được kể trong các câu chuyện này đều sống hoang dã, nhưng gần gũi với cuộc sống săn bắt, hái lượm, làm nương rẫy hàng ngày của người Cor. Có những con vật đe dọa cuộc sống, phá hoại mùa màng của họ (cọp, gấu, rắn lục, khỉ...), có những con vật họ săn bắt để dùng trong bữa ăn thường ngày (cá diếc, lươn, rùa, ếch, mang...). Bằng những câu chuyện này, người Cor giải thích về các con vật: Vì sao có con chim kêu "ba cô bốn cột"? Vì sao con rùa ẩn dưới nước? Vì sao cọp không leo dây? Vì sao con mang (cheo) kỵ cây quế? Vì sao con khỉ không ngồi lên cối đá? Vì sao con voi lại kỵ cây cau? Vì sao rắn lục có màu xanh? Vì sao trên đầu rắn rồng có chữ thập?

Hầu hết các cách giải thích trong truyện kể đều không phù hợp với quy luật sinh tồn, tiến hóa, thích nghi của các loài vật, không bằng quan niệm của khoa học tự nhiên và sinh vật học. Tuy nhiên, đây chính là cách khám phá thế giới cổ sơ của loài người - hòa đồng cùng tự nhiên và bắt đầu nhận biết được sự khác biệt giữa mình với thế giới đó.

Sự giải thích về tự nhiên của người Cor không theo logic khoa học, nhưng lại chỉ ra những hiểu biết của họ về muôn loài, ở mức độ cảm tính. Những nhận thức này đã mang đến những lợi ích thiết thực, giúp họ biết cách ứng phó với bất lợi của thiên nhiên, đồng thời tận dụng những hữu ích của tự nhiên phục vụ cuộc sống con người: mật gấu có thể dùng trị bệnh (Sự tích mật gấu), có thể dùng chiếc lờ để bắt cá diếc (Cá diếc và lươn), phải làm nhà sàn để tránh thú dữ (Sự tích nhà sàn)...

Trong nhóm chuyện về loài vật, còn có những chuyện mang tính ngụ ngôn, thể hiện nhận thức của con người về các vấn đề xã hội, lễ sống ở đời, tỏ thái độ yêu ghét với các cách ứng xử khác nhau... Cũng có một số truyện giao thoa giữa nhóm giải thích thế giới và nhóm ngụ ngôn. Tuy nhiên, giữa hai nhóm truyện có sự phân định rất dễ nhận thấy mà chúng tôi sẽ đề cập cụ thể hơn ở phần nhóm chuyện ngụ ngôn.

- *Nhóm truyện kể về những người nghèo khổ:*

Nhóm truyện kể có mô típ những người nghèo khổ (những chàng trai mồ côi, những cậu em út...) chịu nhiều nghịch cảnh, gian khó nhưng kiên trì, dũng cảm, lanh lợi, yêu đồng loại, chiếm một số lượng không nhỏ trong kho tàng tamol tamé.

Những truyện kể trong nhóm này phản ánh cuộc đấu tranh chống thiên nhiên vô cùng gian khổ của người Cor trong cuộc sống khi phải đối mặt với núi rừng, thú dữ, vực sâu, thác lớn (Tapooc, Giết con quý bảy miệng, Chàng câu cá, Chàng Pọt Thủy...). Để tồn tại trong một môi trường thiên nhiên hoang dã, khắc nghiệt ấy con người cần có sức mạnh, ý chí đặc biệt là trí khôn. Chàng Pọt Thủy (truyện Pọt Thủy) lần lượt thắng được cọp, voi, quý dữ Choramán và ông vua tham lam bởi vì anh là người lương thiện, chia xẻ nỗi khổ sở của mọi người cũng như loài vật, vì anh biết kiên trì, biết bày mưu tính kế để giành được ưu thế khi phải đối mặt với kẻ thù khỏe hơn mình, mạnh hơn mình. Trong chuyện "Giết con quý bảy miệng", để thắng được con ác quý, cứu mình và cứu dân làng, hai chị em Alăng, Ali phải nghĩ ra cách đánh lừa hấn, làm cho hấn mất cảnh giác, uống nhầm thuốc độc mà ngỡ là rượu.

Ở nhóm chuyện này, các hiện tượng tự nhiên thường gây hại cho con người (sấm sét, lũ lụt...) như những con thú hoang hung hãn (hổ, rắn, voi...) được hình tượng hóa thành những con người, hoặc con vật, con quỷ mang tính cách con người. Con cọp biết nói, biết uống rượu, con chim hung ác muốn lấy 2 vợ; con quý biết chửi rửa, hát ca... Người diệt trừ được chúng được cộng đồng ngợi khen, được trọng thưởng xứng đáng với công lao của mình: chàng Noon trong chuyện *Lấy vợ tiên* cưới con gái thần mặt trời; chàng Don trong chuyện

Đánh thần mây lấy được vợ tiên; vợ chồng Nàng Bia trong truyện *Nàng Bia và người chị độc ác*.

Sự xuất hiện những câu chuyện kể về cuộc đối đầu giữa người anh tham lam và người em út; người chị độc ác và cô em nhân từ; cuộc sống nghèo khó của những người mồ côi... cho thấy trong xã hội Cor đã bắt đầu xuất hiện những vết rạn nứt, phân hóa giàu nghèo, kẻ mạnh ức hiếp kẻ yếu... Tuy nhiên, có điểm đáng lưu ý là: nếu trong truyện cổ người Hré, người Việt và nhiều dân tộc khác, kết cục của những câu chuyện theo dạng này hầu như lúc nào người anh tham lam, người chị độc ác cũng bị trả giá: hoặc phải mất mạng, hoặc phải chịu cảnh cơ hàn, hóa kiếp làm súc vật, đồ vật; nhưng trong chuyện kể người Cor, bên cạnh những kết thúc như vậy còn có kiểu kết thúc bỏ qua nhân vật kẻ ác. Trong chuyện *Nàng Bia và người chị độc ác*, tuyến kể của câu chuyện chỉ lần theo số phận của người em - Nàng Bia mà, không lưu ý đến thân phận người chị. Người mẹ trong chuyện *Chim chốc chốc* phải chịu hình phạt mất đi người con dâu hiền thảo. Cũng như chuyện *Đánh thần mây, giành nàng tiên sóc làm vợ*, thân phận người anh (Dun) tham lam, ác độc, giết em ruột (Don) để mong cưỡng đoạt em dâu (nàng tiên), cũng bị "bỏ quên" khi người em "tái sinh" và bước vào cuộc hành trình mưu cầu hạnh phúc cho mình. Người kể chuyện chỉ lưu ý đến những nhọc nhằn, những gian truân mà người em phải trải qua để rồi lấy được vợ, trở về làng, sinh con đàn, cháu đống; còn người anh thì không còn được nhắc đến một lời.

Mặt khác, ở những chuyện mà kẻ ác phải chết, thì sự trừng phạt không được miêu tả nhiều mà chỉ đơn giản là kẻ ác phải chết hoặc bỏ đi để nhường chỗ cho người lương thiện.

Ở phía đối lập, là số phận của người nghèo khổ, cơ hàn nhưng sống nhân hậu, dũng cảm, mưu trí, biết vượt qua gian khó. Không giống như truyện dân gian của một số dân tộc khác trên thế giới, kết thúc câu chuyện, người lương thiện rồi sẽ giành được những vị trí cao (vua, phò mã, tù trưởng, tộc trưởng đầy quyền uy). Trong truyện kể Cor, "phần thưởng" theo cách này là rất hiếm, ngay cả vị trí khiêm tốn là chủ làng cũng không mấy khi được trao cho người thiện. Hầu hết các nhân vật này đều được hưởng một kết cục có hậu, họ trở về với cuộc

sống yên bình, làm ăn no đủ, sum vầy cùng với dân làng. Chàng "Noon" trong chuyện *Lấy vợ tiên*, sau bao nhiêu gian khổ, cuối cùng đã đưa người vợ - con gái thần mặt Ngây và con trai về sống hạnh phúc ở cõi trần gian, nơi có ngôi làng thân yêu quen thuộc của mình. "Trở về làng xưa", cũng là kết thúc có hậu của người em cùng với cô vợ "tiên sóc" của mình trong chuyện *Đánh thần mây giành nàng tiên sóc làm vợ*. Trong chuyện *Người anh độc ác*, ta gặp người em, sau khi giành lại vợ mình đã trở về mái nhà sàn và bếp lửa ấm êm. Câu chuyện kết thúc bằng một hình ảnh rất đẹp mà cũng rất thân thương, gần gũi:

"Vây là Dứt trở về sống với làng cũ, với người vợ xưa. Lại ngủ chung chiếu, ăn chung nồi và lên rẫy, vào rừng với nhau như trước.

Bếp lửa nhà Dứt reo vui mãi. Cái bụng lũ làng cũng vui với vợ chồng chàng Dứt chăm chỉ, hiền lành".

Nhìn lại "hồi kết" của hai loại nhân vật "người hiền và kẻ ác", chúng ta có thể thấy, trong xã hội người Cor chưa có sự phân hóa giàu/nghèo sâu sắc. Mặt khác, điều này cũng cho thấy bản tính hiền hòa, chất phát của người Cor, không tri chiết cảm thù, cũng chẳng mơ tột cùng quyền uy, phú quý. Cuộc sống yên bình, hạnh phúc trong quan hệ bộ tộc, làng bản chan hòa mới chính là khát vọng sâu xa nhất của tộc người này.

- Nhóm truyện ngụ ngôn:

Chúng tôi tạm dùng tên gọi "ngụ ngôn" để chỉ nhóm truyện về các loài vật (thằng hoặc là đồ vật) nhưng ngụ ý về chuyện người. Ở đây các con vật, đồ vật mang những tính cách của con người: hung hãn hay hiền lành, thông minh, lạnh lợi hay khờ khạo, ngu đần, nóng nảy, bộp chộp hay chững chạc, điềm tĩnh. Các con vật trong nhóm truyện này được chia thành 2 tuyến đối lập nhau. Hung hăng tàn ác nhưng ngu đần là con cọp, con báo, con voi, con rắn độc, đại bàng... Sức yếu, nhỏ bé nhưng lạnh lợi, thông minh là con chim gõ kiến, con chim chèo bẻo, con cheo, chim sâu, cái cối, con ốc... Kết thúc chuyện, bao giờ chiến thắng cũng thuộc về những con vật tuy yếu đuối nhưng nhân hậu, thông minh.

Hiện tượng này có thể xuất phát từ sự nghiêm ngặt của luật tục, cường quyền mà những người nghèo khổ không thể đả kích trực diện, không

Lê Hồng Khánh: *Vài nhận xét ban đầu về truyện kể...*

thể nói thật cảm nghĩ của mình nên phải mượn chuyện những con vật để ngụ ý, ngụ tình, gửi gắm tâm sự, khát vọng của những người "thấp cổ bé họng", thể hiện sự bất mãn đối với những kẻ lợi dụng quyền thế để đè nén những người hiền lành, thất thế. Tuy nhiên, âm hưởng rõ ràng nhất ở nhóm truyện này chính là sự ca ngợi trí thông minh, lòng dũng cảm, lối sống nhân từ.

Trong truyện *Cọp và ốc*, con ốc biết mình yếu thế nên đã nghĩ ra kế "liên minh" với cá lau để giành phần thắng trong cuộc thi chạy với cọp. Còn con voi già trong truyện *Chim gõ kiến và con voi già* đã chết vì chỉ biết dùng sức mạnh mà không có trí khôn. Hơn nữa vì con voi tàn ác nên khi rơi xuống hố không có con vật nào đến cứu.

Có thể dễ dàng nhận thấy, con vật được nhắc đến nhiều nhất trong các truyện ngụ ngôn loài là cọp (hổ) với những tính cách lập đi, lập lại: tàn ác, làm bá chủ núi rừng, muốn ăn thịt hết muôn loài nhưng lại ngu dốt, háo thắng, dễ bị mắc lừa. Đối lập với cọp là ốc (Cọp và ốc), khỉ (Cọp và khỉ) cái cối (Cọp và cối), Hươu (Cọp và hươu)... những con vật quen thuộc, gần gũi với con người, không làm hại đến con người.

Thực tế cuộc sống của đồng bào Cor, giữa một thiên nhiên hoang sơ đầy bất trắc, chỉ một sơ sẩy nhỏ là có thể nguy hiểm đến tính mạng, đặc biệt là loài cọp hung dữ, vốn sống nhiều ở vùng đồi thấp, rừng thưa miền tây Quảng Ngãi, săn bắt các loài thú ăn cỏ, vật nuôi và nhiều khi cả con người để ăn thịt. Vì vậy, ở một khía cạnh khác, những câu chuyện về cọp dữ cũng đã nhắc nhở con người phải thường xuyên cảnh giác. Và rằng, để đối phó với loài cọp, con người cần phải dùng đến mưu mẹo, trí thông minh (đặt bẫy, dùng lửa, gây tiếng động,...) mà không phải là lấy sức mạnh đối đầu với chúng. Vì thế, khi tiếp cận với loạt truyện ngụ ngôn, nếu quá nhấn mạnh, hoặc chỉ duy nhất đề cập đến cuộc đấu tranh giữa "thế lực giàu có hung hãn tàn ác" và "những người nghèo khó, bị áp bức, chịu bất công" e sẽ là một sự khiên cưỡng. Thực chất, trong cuộc sống của người Cor chưa có sự phân hóa giai tầng dẫn đến những mâu thuẫn gay gắt, phải đối đầu một mất một còn.

L.H.K